
"Talking with my new bos"

"Getting ready to work"

"Jane. Are you free now?"

"Yes, I am"

"Would you now come to my office, please?"

"Yes, David .I'll be there in a moment"

"So Jane how were you settling in?"

"Every thing seems to be fine"

"Have you got everything you need?"

"No, not yet. I need to go to the stationery department"

"Ok, Anna will show you later"

"Will she also show me around the office?"

"Yes, of course. She will"

"...It looks like a big place"

"...If you have any problems or questions, you can always ask Anna"

"About the contract"

"Have you read and sign the contract yet?"

"Yes, I have. Here it"

"Do you understand the terms and conditions?"

"Yes, I think so"

"If you have any questions, you can ask me any time"

"Ok. How long does the probation period last?

"The probation period lasts for three month"

"And then what happens?"

"What happens is that I will review your performance"

"Can you tell me what part of my performance you will look at?"

" Nói chuyện với sếp mới";

" Sẵn sàng làm việc ";

" Jane. Cô có rảnh không?";

" Có ạ";

"Cô có thể đến phòng làm việc của tôi bây giờ không?";

" Vâng David. Lát nữa tôi đến ngay";

"Vậy Jane, cô đã quen với công việc chưa?";

" Mọi thứ có vẻ tốt ạ";

"Cô đã có mọi thứ mình cần chưa?";

" Chưa ạ. Tôi cần đi tới phòng đồ văn phòng";

"Ok, Anna sẽ chỉ cho cô sau nhé";

" Chị ấy sẽ đưa tôi đi quanh công ty nữa phải không?";

"Dĩ nhiên. Cô ấy sẽ làm việc đó";

" Nơi này trông khá rộng";

" Nếu cô có vấn đề hay câu hỏi gì, cô luôn luôn có thể hỏi Anna";

" Về bản hợp đồng";

"Cô đã đọc và ký bản hợp đồng chưa?";

" Rồi a. Đây a";

" Cô đã hiểu mọi điều khoản và điều kiện chưa?";

"Tôi nghĩ là rồi ạ";

" Nếu có câu hỏi nào, cô có thể hỏi tôi bất cứ lúc nào";

"Vâng ạ. Vậy thời gian thử việc là bao lâu ạ?";

"Thời gian thử việc kéo dài 3 tháng";

" Sau đó thì sao a?";

" Sau đó tôi sẽ xem lại quá trình làm việc của cô";

" Anh có thể nói cho tôi những tiêu chí nào trong quá trình làm việc của tôi anh sẽ xem

"Yes, I will look at you punctuality, work performance and your relation with me?"
"What happens if I do not pass my probation?"

"If you do not pass, then you will have to find another job"

"Do I have a second chance here?"

"No, I'm sorry .You do not have a second chance here"

"Questions about office policy"

"And what about every year evaluation?"

"Every year I will evaluate your performance"

"And then what?"

"Then I will decide whether or not you deserve to a pay raise"

"Do the company also provide medical insurance?"

"Yes, we do"

"What kind of insurance is it?"

"It's poli-comprehensive"

"Do I get an automatic cover?"

"Yes, You get an automatic cover?"

"How much holiday time am I allowed?"

"You are allowed two weeks every year"

"Can I take it any time?"

"Yes, you can take it any time"

"I think this is a fair company"

"Yes, we are a fair company"

xét không?";

"Được, tôi sẽ xem xét sự đúng giờ, quá trình làm việc và quan hệ với tôi thế nào?";

" Nếu tôi không vượt qua thời gian thử việc thì sao?";

" Nếu cô không vượt qua, cô sẽ phải tìm công việc khác";

" Tôi có cơ hội thứ hai không?";

"Tôi xin lỗi. Cô sẽ không có cơ hội thứ hai ở đây";

" Hỏi về chính sách của công ty";

"Vậy về phần đánh giá thì sao ạ?";

" Hàng năm tôi sẽ đánh giá quá trình làm việc của cô";

" Và sau đó?":

" Sau đó tôi sẽ quyết định xem cô có xứng đáng được tăng lương không?";

"Vậy công ty chúng ta có cấp bảo hiểm y tế không ạ?";

" Có chứ";

"Đó là loại bảo hiểm gì vậy?";

" Bảo hiểm toàn bộ";

" Vậy tôi có được chế độ bảo hiểm tự động không?";

"Có, cô sẽ được cấp chế độ bảo hiểm tự động";

"Thời gian nghỉ lễ cho phép là bao nhiều ạ?";

"Cô được cho phép nghỉ 2 tuần mỗi năm";

"Tôi có thể nghỉ bất cứ lúc nào phải không?";

"Đúng vậy, bất cứ lúc nào";

"Tôi nghĩ công ty chúng ta thật công bằng";

"Đúng vậy, công ty chúng ta rất công bằng";

